

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
Những bài giảng trên núi của Đức Chúa Jêsus.
Bài 26 - Người tin Chúa phải là muối của đất.

Ma-thi-ơ 5:13: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **Ye are the salt^{G217} of the earth^{G1093}; but if^{G1437} the salt^{G217} have lost^{G3471} his savour^{G3471}, wherewith^{G1722-G5101} shall it be salted^{G233}? it is thenceforth^{G2089} good^{G2480} for nothing^{G3762}, but to be cast^{G906} out, and to be trodden^{G2662} under^{G2662} foot^{G2662} of men^{G444}.**

Chữ **muối** (*danh từ*) được chép 35 lần và chữ **muối** (*động từ*) được chép 4 lần trong toàn bộ Kinh-thánh. Bản Kinh-thánh tiếng Việt đã sử dụng cách suy luận khi dịch nên đã khiến “thiếu” mất một số chữ mà bản gốc vốn có và như vậy ý nghĩa của từ bị thay đổi, thay vì là *danh từ* thì lại trở thành *tính từ* hoặc *động từ* lại trở thành *danh từ*.

Ví dụ: **Biển muối** thì dịch là **Biển mặn**:

Dân số ký 34:3: **Miền nam sẽ thuộc về các người, từ đồng vắng Xin chạy dài theo Ê-đôm. Ấy vậy, giới hạn của các người về phía nam sẽ chạy từ đầu Biển-mặn về bên hướng đông.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: 34:3 **Then your south quarter shall be from the wilderness of Zin along by the coast of Edom, and your south border shall be the outmost coast of the salt sea eastward:**

Dân số ký 34:12: **Rốt lại, giới hạn sẽ chạy xuống về phía sông Giô-đanh và giáp Biển-mặn. Đó là xứ các người sẽ có, cùng các giới hạn nó xung quanh vậy.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: 34:12 **And the border shall go down to Jordan, and the goings out of it shall be at the salt sea: this shall be your land with the coasts thereof round about.**

Khi nói đến **muối** thì người ta sẽ nghĩ đến tính chất đặc trưng của nó là *vị mặn* (là *tính từ*).

Ngôn ngữ tiếng Việt bị hạn chế khi nói, nghĩa là khi người ta phát âm bị thiếu cách tỏ ra ý nghĩa của từ ngữ nên người ta có thể hiểu sai về ý nghĩa thật của công việc, ví dụ khi người ta hỏi: Anh đang làm gì đấy và người kia trả lời rằng: tôi đang muối dưa! Âm phát ra là muối thì ghi lại thành chữ cũng là muối và như vậy là *danh từ* chỉ về vật thể **muối** chứ không nói về một công việc (*là động từ*), vì thế cho nên khi dịch Kinh-thánh, người ta đã khiến cho nhiều người giảng sai lệch ý nghĩa của Kinh-thánh.

Trước khi chúng ta bước vào suy gẫm ý nghĩa của Lời Chúa Jêsus đã phán trong bài học này, chúng ta hãy tìm hiểu ý nghĩa về muối. Trong tự nhiên, tức là theo nguồn gốc của tất cả muôn vật trên trái đất này, trong đó có biển và muôn vật trong biển đều có muối, bởi vì từ lúc ban đầu, muôn vật đều thuộc về biển và nằm trong biển.

Sáng thế ký 1:1-10: **Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Và, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có một khoảng không ở giữa nước đặng phân rẽ nước cách với nước. Ngài làm nên khoảng không, phân rẽ nước ở dưới khoảng không cách với nước ở trên khoảng không; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên khoảng không là trời. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhì. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Những nước ở dưới trời phải tụ lại một nơi, và phải có chỗ khô cạn bày ra; thì có như vậy. Đức Chúa Trời đặt tên chỗ khô cạn là đất, còn nơi nước tụ lại là biển. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.**

Muối có đặc tính là vị mặn và không có một sinh vật nào có thể sống được trong muối, vì thế cho nên khi một sinh vật nào chết đi mà được vùi trong muối thì nếu muối còn thì xác của vật đó vẫn còn được bảo tồn, bởi vì các loài vi khuẩn, vi trùng vốn sống ký sinh trong thân thể của vật đó sẽ không thể nào phát triển được và cũng sẽ bị chính chất mặn của muối làm cho chết theo vật mà nó đã từng sống trong đó.

Trên trái đất này có một nơi được gọi là biển muối (*mà bản Kinh-thánh tiếng Việt dịch là biển mặn*)

thuộc về vùng đất của Y-sơ-ra-ên và biển này còn được gọi là **biển chết**, nghĩa là không có một sinh vật nào từ động hay thực vật có thể sống được trong đó.

Gọi là biển vì độ rộng và chất mặn của nước hồ này và biển hồ này là nơi tận cùng của sông Giô-đanh. Biển muối này thấp hơn mặt nước biển Địa Trung hải là 425 mét. Chỗ nông nhất của biển này là từ (3) ba đến năm (5) mét và chỗ sâu nhất của biển này là 427 mét. Một điều đặc biệt của biển hồ này là không có một dòng nước nào chảy ra từ nó dù nó là nơi cuối cùng tiếp nhận dòng nước chảy vào từ sông Giô-đanh. Mỗi một ngày nước từ sông Giô-đanh chảy vào biển muối này là khoảng sáu triệu mét khối nhưng mặt biển này không dâng cao lên vì sự bay hơi của nước do độ nóng của vùng này.

Độ mặn của muối khiến nó không tiếp nhận bất kỳ chất gì vào trong mình nhưng tự muối sẽ giải phóng độ mặn của nó sang chất khác và biến đổi thành phân và cấu tạo của các vật mà nó tác động tới.

Muối có thể làm tiêu biến các kim loại mà nó tiếp xúc trong một khoảng thời gian tùy theo tính chất của kim loại. Khi bị đốt cháy bằng nhiệt, độ mặn của muối vẫn còn, không bị mất đi.

Trong cơ thể của loài người, lượng muối chiếm 0,9%, nên khi một người vì lý do nào mà bị thiếu hụt nước trong cơ thể như vì bị tiêu chảy hay bị mất máu thì người ta sẽ truyền dung dịch mặn đẳng trương 0,9% vào trong cơ thể người bị bệnh để bù lại lượng nước bị thiếu hụt. Thành phần hoá học của muối là NaCl (Clorua Natri)

Muối mà loài người sử dụng trong cuộc sống hằng ngày vốn được tạo ra từ nước biển, nghĩa là người ta dùng nhiệt lượng từ ánh sáng mặt trời làm bay hơi nước để muối còn lại. Có loại muối mỏ thì người ta sử dụng cách lấy muối khối ra và hoà tan bằng nước để lọc tạp chất rồi lại dùng phương pháp bay hơi nước để thu lại muối. Muối được sử dụng rất rộng rãi trong công nghiệp, trong thực phẩm, trong việc bảo quản..

Chữ **muối** lần đầu tiên được chép trong Kinh-thánh đó là sách Sáng thế ký đoạn 14.

Sáng thế ký 14:1-3: Trong đời Am-ra-phên, vua Si-nê-a; A-ri-óc, vua Ê-la-sa; Kết-rô-Lao me, vua Ê-lam, và Ti-đanh, vua Gô-im, bốn vua hiệp lại tranh chiến cùng Bê-ra, vua Sô-đôm; Bi-rê-sa, vua Gô-mô-rơ; Si-nê-áp, vua Át-ma; Sê-mê-bê, vua Xê-bô-im, và vua Bê-la, tức là Xoa. Các vua này hiệp lại tại trũng Si-điêm, bây giờ là biển muối. (Đây cũng là lần duy nhất bản Kinh-thánh dịch chính xác về địa danh này).

Mạng lệnh đầu tiên mà Đức Chúa Trời đã phán về muối được chép trong sách Lê-vi ký đoạn 2.

Lê-vi ký 2:11-13: Hễ của lễ chay các người dâng cho Đức Giê-hô-va, thì chớ dâng với men; vì các người chớ dùng men hay mật xông với của lễ chi dùng lửa dâng cho Đức Giê-hô-va. Các người được dâng những vật đó cho Đức Giê-hô-va như của lễ đầu mùa; nhưng chớ nên đốt trên bàn thờ như của lễ có mùi thơm. Phải nêm muối các của lễ chay; chớ nên dâng lên thiếu muối; vì muối là dấu hiệu về sự giao ước của Đức Chúa Trời đã lập cùng người; trên các lễ vật người phải dâng muối.

Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống và Lời của Đức Chúa Trời cũng hằng còn với Ngài, vì thế cho nên khi Đức Chúa Trời lập giao ước với dân Y-sơ-ra-ên thì giao ước đó là giao ước đời đời, nghĩa là hằng còn với Đức Chúa Trời.

Bất cứ khi nào, dù ban ngày hay ban đêm mà Đức Chúa Trời đã phán Lời của Ngài cho ai đó thì điều đó có nghĩa là Đức Chúa Trời đã lập giao ước với người đó, hoặc ban ngày khi người ta đang tỉnh hay là trong ban đêm lúc người ta ngủ mê mà Đức Chúa Trời lập giao ước với người ấy thì đó là giao ước ban ngày hoặc ban đêm mà Đức Chúa Trời đã lập với người ta vậy.

Giê-rê-mi 33:19-21: Có lời Đức Giê-hô-va lại phán cho Giê-rê-mi rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Nếu các người có thể phá giao ước ban ngày của ta và giao ước ban đêm của ta, đến nỗi chẳng có ngày và đêm trong kỳ nó nữa, thì mới có thể phá giao ước của ta với Đa-vít, tôi tớ ta, mà người sẽ không có con cháu trị vì trên ngai mình nữa, và phá giao ước ta với các thầy tế lễ, tức người Lê-vi, kẻ hầu việc ta.

Khi Đức Chúa Trời phán về các của lễ mà dân Y-sơ-ra-ên dâng lên cho Ngài thì phải nêm thêm muối và Đức Chúa Trời đã phán rằng **vì muối là dấu hiệu về sự giao ước của Đức Chúa Trời đã lập cùng người; trên các lễ vật người phải dâng muối.** Như vậy, Đức Chúa Trời đã lấy muối làm một dấu hiệu để nói lên sự bất biến đổi của giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên, cũng như muối luôn mặn vậy.

Chữ **muối** được chép trong Lê-vi ký 2:13 (và cũng là chữ muối được chép trong toàn bộ Kinh-thánh) đó là chữ מֶלַח - melach, số 4417 ra từ chữ מַלַּח - malach của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *muối, sự chà xát, sự lau cho sạch hết như bồn, sự đánh bóng, sự nghiền cho nát như bụi, sự xé cho tan nát như bụi, làm cho tiêu biến mất đi;*

trước khi Đức Chúa Trời tạo nên loài người, Ngài đã phán rằng:

Sáng thế ký 1:26-28: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 26 như sau: **And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}.**

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng Ta hãy tạo nên loài người theo ảnh tượng của chúng ta, sau khi họ đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền lực cai trị (quyền thế, quyền chi phối, quyền chinh phục, quyền chế ngự) trên tất cả loài cá của biển và trên tất cả các loài chim hay bay trong khoảng không, các loài thú vật trên khắp trái đất và trên tất cả các loài vật hay bò (bò sát) hay bò trên trái đất.*

Đức Chúa Trời là Đấng hằng sống nên Ngài không tạo nên những sự hay chết, vì thế cho nên khi Ngài tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài thì Đức Chúa Trời đã tạo nên vườn Ê-đen với mọi thứ cây cỏ để nuôi sống loài người cũng như các loài súc vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên đất này. Nhiệm vụ của loài người là trông và giữ vườn cùng phải sanh sản thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất. Đức Chúa Trời đã thấy các công việc của Ngài làm trong ngày thứ Sáu đó là rất tốt lành, nghĩa không có một điều gì liên quan đến sự không tốt lành cả, nghĩa là không có sự chết.

Lời Chúa chép rất rõ rằng: *Sau khi loài người đã được trở nên giống như Đức Chúa Trời rồi thì Đức Chúa Trời mới ban cho loài người đầy đủ quyền phép để thay Ngài quản trị muôn vật trên trái đất này.*

Trở nên giống như Đức Chúa Trời nghĩa là thánh khiết trọn vẹn như Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là muôn vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trên trái đất này rất quan trọng ở trước mặt Đức Chúa Trời, bởi vì đó là công việc do tay Đức Chúa Trời tạo dựng nên và muôn vật đều hầu việc và thờ phượng Đức Chúa Trời. Muôn vật đó sẽ tỏ ra sự vinh hiển cùng quyền phép toàn năng, toàn tri, sự khôn ngoan và sự thông sáng của Đức Chúa Trời. Chính vì vậy mà loài người, tức là loài được Đức Chúa Trời tạo nên để quản trị muôn vật đó phải giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời, thánh khiết và trọn vẹn như Đức Chúa Trời.

Trong xã hội của loài người có nhiều ngành công nghiệp yêu cầu sự tinh khiết (vô trùng, không có tạp khí bụi, trong sạch) như y tế, y dược, chế tạo thực phẩm, nghiên cứu khoa học, kỹ nghệ điện tử công nghệ cao, các phòng thí nghiệm, các phòng cấp cứu phẫu thuật... là những công việc yêu cầu không khí tinh khiết, vô trùng, không có tiếng ồn, không có độ chấn động... Để bảo đảm cho công việc đó được an toàn cho người được chữa trị hay là an toàn cho thực phẩm trong giai đoạn chế biến, các phòng thí nghiệm chế tạo thuốc. Các nhân viên hoạt động trong những nơi đó đều được trang bị loại quần áo có màu sáng để dễ dàng phát hiện các vết dơ bẩn và chúng phải được thay đổi thường xuyên để bảo đảm sự tinh khiết cho môi trường của công việc. Như vậy, để phục vụ cuộc sống của loài người mà người ta đã phải tôn trọng sự tinh khiết đến như vậy dù chỉ là cho sự sống của thân thể xác thịt người ta mà thôi. Đức Chúa Trời thánh khiết và công bình biết làm thế nào để bảo đảm sự sống thánh khiết cho loài người do Ngài tạo dựng nên.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, Ngài đã phán về sự an toàn cho sự sống của linh hồn người ta như sau:

Lê-vi ký 11:31-47: Trong các loài côn trùng, những loài đó lấy làm không sạch cho các người: ai đụng đến xác chết nó sẽ bị ô uế cho đến chiều tối. Bất luận vật nào, hễ loài này chết rớt nhằm trên,

thì đều bị ô uế, hoặc đồ bằng cây, áo xống, da, bao, tức các vật người ta thường dùng; phải ngâm đồ đó trong nước, sẽ bị ô uế cho đến chiều tối, rồi mới tinh sạch lại. Nếu vật chi của nó rớt nhằm đồ sành, các vật chi đựng ở trong đều sẽ bị ô uế; phải đập bể đồ sành đó đi. Phàm đồ ăn nào và các vật uống, mặc dầu để trong đồ sành nào mà bị nước đồ sành đó nhuộm vào, sẽ lây ô uế. Phàm vật nào bị một vài miếng xác chết nó rớt nhằm, sẽ lây ô uế; dầu lò, dầu bếp, cũng phải phá tan; nó đã bị ô uế; các người phải cầm nó là ô uế vậy. Còn một cái suối, hoặc một hồ chứa nhiều nước, đều cứ được kể tinh sạch; nhưng hễ ai đụng đến xác chết nó thì sẽ lây ô uế. Nếu vật chi của xác chết nó rớt nhằm trên hột giống nào người ta gieo, thì hột giống đó cứ kể tinh sạch. Nhưng nếu người ta có đổ nước trên hột giống đó và nếu vật gì của xác chết rớt nhằm, thì hột giống đó sẽ bị ô uế cho các người. Khi một con thú nào các người được dùng làm thực vật chết đi, hễ ai đụng đến xác nó sẽ bị ô uế đến chiều tối. Kẻ nào ăn thịt của xác nó phải giặt áo xống mình, và bị lây ô uế cho đến chiều tối; còn ai khiêng xác nó sẽ giặt áo xống, và bị ô uế cho đến chiều tối. Phàm loài côn trùng nào bò trên mặt đất đều là sự gớm ghiếc, không nên ăn thịt nó. Vậy, không nên ăn thịt các loài côn trùng đi bò trên mặt đất, là con nào bò bằng bụng, con nào đi bốn cẳng hay là đi nhiều cẳng, vì chúng nó là một sự gớm ghiếc. Các người chớ vì một con nào trong loài côn trùng mà lây cho thân mình phải gớm ghiếc, không tinh sạch hay là ô uế. Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô uế cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô dựng làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh. Đó là luật lệ về loài súc vật, loài chim trời, các sinh vật động dưới nước và các loài côn trùng trên mặt đất, để phân biệt con không sạch với con tinh sạch, con thú ăn được cùng con thú không ăn được.

Lê-vi ký 21:1-8: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng những thầy tế lễ, là các con trai A-rôn, mà rằng: Thầy tế lễ chớ vì một người chết trong dân sự mà làm cho mình ra ô uế; trừ ra vì bà con thân thích mình, vì mẹ, cha, con trai, con gái, anh em mình, và vì chị em ruột mình còn đồng trinh, chưa chồng, thì người được vì chị em đó làm cho mình ra ô uế. Người là đầu trưởng trong dân sự mình, chớ làm mình ra tục mà bị ô uế. Các thầy tế lễ chớ nên làm sói trên đầu; chớ cạo mép râu mình, đừng cắt thịt mình. Họ sẽ biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời mình, và chớ làm ô danh Ngài, vì họ dâng cho Đức Giê-hô-va các của lễ dùng lửa thiêu; tức là thực vật của Đức Chúa Trời mình: họ phải nên thánh. Thầy tế lễ chớ nên cưới một người kỳ nữ hay là kẻ dâm ô; cũng chẳng nên cưới người bị chồng để, vì thầy tế lễ đã biệt riêng ra thánh cho Đức Chúa Trời mình. Vậy, người hãy kể thầy tế lễ như thánh, vì người dâng thực vật của Đức Chúa Trời người; người sẽ là thánh cho người, vì ta, Đức Giê-hô-va, là thánh, Đấng làm cho các người nên thánh vậy.

Lời của Đức Chúa Trời bao gồm luật pháp văn tự và luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nghĩa là bao gồm mọi sự của loài người cả thân thể xác thịt và tâm linh. Khi dân Y-sơ-ra-ên tiếp nhận luật pháp của Đức Chúa Trời, luật pháp của Thánh-Linh sự sống đã có trong Lời của Đức Chúa Trời, nhưng dân Y-sơ-ra-ên khi tiếp nhận luật pháp đó thì họ không thể nào hiểu được những sự mâu nhiệm của lẽ thật có bên trong luật pháp đó, bởi vì xác thịt của họ bấy giờ đang bị ô-uế bởi tội lỗi của xác thịt mình, nhưng họ sẽ hiểu được những sự mâu nhiệm có trong luật pháp văn tự nếu họ hết lòng, hết ý kính mến Đức Chúa Trời và vâng giữ các mạng lệnh và các điều răn của Ngài, thì tâm linh của họ sẽ được sống lại và bấy giờ tâm linh của họ, tức là của những người nào đã tin cậy và vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời, sẽ được Đức Thánh-Linh dắt dẫn vào trong những sự mâu nhiệm của lẽ thật, bởi vì những sự mâu nhiệm đó là thuộc về tâm linh của loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Giăng 1:12-13: Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Giăng 14:21-23: Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người.

Đức Chúa Trời đã không giấu loài người bất cứ điều gì thuộc về loài người, nhưng nếu Đức Chúa Trời tỏ ra mọi sự thuộc về loài người đương khi người ta chưa thể hiểu được ý nghĩa của các điều đó, thì những sự đó có thể sẽ trở thành tai họa cho người ta vậy, bởi vì sự ngu dại của xác thịt người ta có thể khiến người ta nói nghịch hoặc nghĩ sai và hành động sai mà chống lại Đức Chúa Trời chẳng.

Chúa Jêsus đã phán về điều này với các môn đồ của Ngài: **Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.** (Giăng 16:12-15)

Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho Môi-se phải truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ là phải nên thánh, vì Ngài đã chọn họ làm nên một nước thầy tế lễ cho Ngài ở giữa muôn dân trong thế gian này, điều đó có nghĩa là muôn dân trong thế gian này sẽ thông qua dân Y-sơ-ra-ên mà được cứu rỗi cho Đức Chúa Trời, hay có thể nói một cách khác là Đức Chúa Trời sẽ qua dân Y-sơ-ra-ên mà cứu rỗi muôn dân trong thế gian này.

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Ngươi hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các ngươi trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.

Chức vụ thầy tế lễ phải làm đó là dạy cho dân sự biết vâng theo Lời của Đức Chúa Trời và giữ giao ước của Ngài, vì nhờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mà dân sự được làm sạch mọi tội lỗi và thông qua việc giữ giao ước của Đức Chúa Trời mà người ta được nên thánh và được đến gần Đức Chúa Trời.

Nếu trong thuộc linh mà Lời của Đức Chúa Trời có thể khiến cho những người nào vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời cùng giao ước của Ngài mà được nên thánh, tức là được sạch hết mọi tội lỗi mình, thì quyền năng của muối có thể khiến cho các vật được muối bao phủ và chất mặn của muối ngấm vào các chất đó khiến cho các vi sinh vật cùng các loài ký sinh đã và đang sống trong các vật đó phải chết đi hoặc không thể hoạt động được, hầu cho vật đó nhờ muối mà không bị hư hoại kia, cũng được coi là bóng về quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời khiến cho người ta thoát khỏi sự chết bởi tội lỗi vậy.

Chúa Jêsus đã phán về tác dụng của Lời của Đức Chúa Trời đối với những người tin Chúa cũng giống như sự muối các vật cần được bảo quản khỏi sự hư hoại như sau:

Mác 9:43-51: Nếu tay người làm cho người phạm tội, hãy chặt nó đi; thà rằng một tay mà vào sự sống, còn hơn đủ hai tay mà sa xuống địa ngục, trong lửa chẳng hề tắt. Đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi lửa chẳng hề tắt. Lại nếu chân người làm cho người phạm tội, hãy chặt nó đi; thà rằng què chân mà vào sự sống, còn hơn đủ hai chân mà bị quăng vào địa ngục. Đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết, và là nơi lửa chẳng hề tắt. Còn nếu mắt người làm cho người phạm tội, hãy móc nó đi; thà rằng chỉ một mắt mà vào nước Đức Chúa Trời, còn hơn đủ hai mắt mà bị quăng vào địa ngục, đó là nơi sâu bọ của chúng nó chẳng hề chết và là nơi lửa chẳng hề tắt. Vì mỗi người sẽ bị muối bằng lửa. Muối là vật tốt, nhưng nếu muối mất mặn đi, thì lấy chi làm cho mặn lại được? Các ngươi phải có muối trong lòng mình, lại phải hòa thuận cùng nhau.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 49-50 (không có câu 51): **For every one shall be salted with fire, and every sacrifice shall be salted with salt. Salt is good: but if the salt have lost his saltness, wherewith will ye season it? Have salt in yourselves, and have peace one with another.**

Có nghĩa là: *Vì mỗi người đều sẽ nêm thêm muối bằng lửa và bất kỳ một của lễ nào dâng lên cũng phải nêm với muối. Muối là tốt lành, nhưng nếu muối bị mất vị mặn của nó (giống đực) thì lấy chi mà làm cho mặn nó lại? Các ngươi phải có muối trong chính mình và phải hoà thuận với nhau.*

Theo nguyên văn của Lời Chúa thì muối thuộc về giống đực, nghĩa là sẽ không nhận cái gì vào trong mình nhưng là có thể sanh ra, ban cho, trang bị điều mình có cho các vật nó tiếp xúc với.

Lời của Đức Chúa Trời sẽ đem những người nào có Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng vào trong những lò lửa thử thách cũng giống như các vật được ướp muối vậy. Lửa sẽ thiêu đốt tất cả những sự mà nó có thể làm cho cháy được thể nào thì muối cũng có thể khiến cho các loài vi khuẩn, các loài sinh vật ký sinh (là những loài có thể khiến cho xác thịt của các vật kia bị hư hoại, ôi thiu, thối rữa, nhất là tại những nơi bị tổn thương) phải bị tiêu diệt hoặc không thể phát triển được trên các thân thể ấy vậy.

Chúng ta hãy xem tác dụng của việc qua lửa thử thách mà người tin Chúa nhận được muối thuộc linh của Đức Chúa Trời mà giữ vững sự sống của linh hồn mình như thế nào.

Gia-cơ 1:1-21: **Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, đạt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào. Ví bằng trong anh em có kẻ kém khôn ngoan, hãy cầu xin Đức Chúa Trời, là Đấng ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai, thì kẻ ấy sẽ được ban cho. Nhưng phải lấy đức tin mà cầu xin, chớ nghi ngờ; vì kẻ hay nghi ngờ giống như sóng biển, bị gió động và đưa đi đây đi đó. Người như thế chớ nên tưởng mình lãnh được vật chi từ nơi Chúa: ấy là một người phân tâm, phạm làm việc gì đều không định. Anh em nào ở địa vị thấp hèn hãy khoe mình về phần cao trọng mình, kẻ giàu cũng hãy khoe mình về phần đê hèn, vì người sẽ qua đi như hoa cỏ. Mặt trời mọc lên, nắng xướng, cỏ khô, hoa rụng, sắc đẹp tối tàn: kẻ giàu cũng sẽ khô héo như vậy trong những việc mình làm. Phước cho người bị cám dỗ; vì lúc đã chịu nổi sự thử thách rồi, thì sẽ lãnh mảo triều thiên của sự sống mà Đức Chúa Trời đã hứa cho kẻ kính mến Ngài. Chớ có ai đang bị cám dỗ mà nói rằng: Ấy là Đức Chúa Trời cám dỗ tôi; vì Đức Chúa Trời chẳng bị sự ác nào cám dỗ được, và chính Ngài cũng không cám dỗ ai. Nhưng mỗi người bị cám dỗ khi mắc tư dục xui giục mình. Đoạn, lòng tư dục cứ mang, sanh ra tội ác; tội ác đã trọn, sanh ra sự chết. Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái đầu mùa của những vật Ngài dựng nên. Hỡi anh em yêu dấu, anh em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận; vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời. Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uế, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em.**

1 Phi-e-rơ 4:12-19: **Hỡi kẻ rất yêu dấu, khi anh em bị trong lò lửa thử thách, chớ lấy làm lạ như mình gặp một việc khác thường. Nhưng anh em có phần trong sự thương khó của Đấng Christ bao nhiêu, thì hãy vui mừng bấy nhiêu, hầu cho đến ngày vinh hiển của Ngài hiện ra, thì anh em cũng được vui mừng nhảy nhót. Ví bằng anh em vì cơ danh Đấng Christ chịu sỉ nhục, thì anh em có phước; vì sự vinh hiển và Thánh Linh của Đức Chúa Trời đậu trên anh em. Trong anh em chớ có ai chịu khổ như kẻ giết người, như kẻ trộm cướp, như kẻ hung ác, như kẻ thày lay việc người khác. Nhưng nếu có ai vì làm tín đồ Đấng Christ mà chịu khổ, thì đừng hổ thẹn; thà hãy vì danh ấy ngợi khen Đức Chúa Trời là hơn. Vì thời kỳ đã đến, là khi sự phán xét sẽ khởi từ nhà Đức Chúa Trời; vả, nếu khởi từ chúng ta, thì sự cuối cùng của những kẻ chẳng vâng theo Tin Lành Đức Chúa Trời sẽ ra thế nào? Lại nếu người công bình còn khó được rồi, thì những kẻ nghịch đạo và có tội sẽ trở nên thế nào? Vậy những kẻ chịu khổ theo ý muốn Đức Chúa Trời, hãy cứ làm lành mà phó linh hồn mình cho Đấng Tạo hóa thành tín.**

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Trời khôn ngoan và mưu luận sẽ trang bị muối thuộc linh cho những người thuộc về Ngài như thế nào.

1 Phi-e-rơ 1:1-7: **Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho**

anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 5 như sau: **Who^{G3588} are kept^{G5432} by the power^{G1411} of God^{G2316} through^{G1223} faith^{G4102} unto salvation^{G4991} ready^{G2092} to be revealed^{G601} in the last^{G2078} time^{G2540}.**

Chúng ta hãy chú ý về chữ cứu rỗi (Salvation) được chép trong câu 5 trên, đó là chữ *soteria*, số 4991 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo tồn, duy trì và làm cho vững mạnh*;

Cứu rỗi trong tiếng Việt là một cách dùng từ kép để nói những sự thuộc về sự cứu mà người muốn được cứu đó không thể tự cứu mình được nhưng muốn được người khác cứu giúp để thoát khỏi sự chết, còn chữ rỗi có nghĩa là được yên nghỉ.

Đức Chúa Trời đã dùng Con một của Ngài, tức là Lời của Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi để cứu chuộc loài người chúng ta lại cho Ngài.

Cô-lô-se 1:12-14: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng; Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 14 như sau: **In whom^{G3739} we have^{G2192} redemption^{G629} through^{G1223} his blood^{G129}, even the forgiveness^{G859} of sins^{G266}:**

Cứu chuộc (redemption^{G629}) trong tiếng Việt cũng là một cách dùng từ kép để nói đến một công việc được thi hành cho một công việc khác được hoàn tất, trước hết là *sự giải cứu, giải phóng, giải thoát, chữa lành, bảo tồn, làm cho vững mạnh vật đã được trả giá để chuộc lại cho chủ của vật ấy*.

Linh hồn (tâm linh) của loài người chúng ta là thuộc về Đức Chúa Trời, vì Ngài đã tạo nên loài người chúng ta bằng hơi thở của Ngài và theo ảnh tượng của Ngài và như vậy, nguyên bản chúng ta là thánh khiết và công bình như Đức Chúa Trời - Cha của loài người chúng ta. Tội lỗi của A-đam đã bán đứng chúng ta cho tội lỗi cho đến khi chúng ta nhờ ân điển của Đức Chúa Trời mà được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời.

Quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời đã cứu rỗi chúng ta và hoàn thành sự cứu chuộc chúng ta lại cho Đức Chúa Trời.

Khi chúng ta nhìn vào hạt muối, chúng ta không thể thấy được điều gì có trong nó và tự những sự có trong muối cũng chẳng thể nào tỏ ra những sự nó có trong mình cho đến khi người ta lấy muối bao phủ lên vật mà người ta muốn bảo tồn nó khỏi bị hư hoại bởi các loài vi khuẩn gây hư hoại. Bấy giờ, sự mặn của muối mới bắt đầu tỏ sức mạnh trong nó ra để hoàn thành điều người ta có cần nó làm.

Khi chúng ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh-thánh, chúng ta cũng thấy các chữ đó như chúng ta nhìn vào các hạt muối vậy. Tự các chữ trong Kinh-thánh dù được công bố là Lời của Đức Chúa Trời và biết Lời của Đức Chúa Trời có quyền phép để cứu mọi kẻ tin đó sẽ không thể làm được công việc gì cả, cho đến khi người ta chấp nhận để cho Lời của Đức Chúa Trời thi hành quyền phép vốn có trong mình ra để cứu họ, bấy giờ, khi tội lỗi của Đức Chúa Trời công bố Lời của Đức Chúa Trời (cũng giống như người ta làm công việc muối dưa cải vậy) và nếu người ta tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời vào trong lòng mình (không phải ngay lập tức mà có được mọi sự thuộc về Lời của Đức Chúa Trời, nhưng như muối bao phủ và ngấm chất mặn của muối vào vật ấy vậy) thì quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm sạch mọi tội lỗi của người ta, cũng như ý nghĩa trọn vẹn của chữ muối được chép trong Kinh-thánh vậy, đó là: *“muối, sự chà xát, sự lau cho sạch hết như bản, sự đánh bóng, sự nghiền cho nát như bụi, sự xé cho tan nát như bụi, làm cho tiêu biến mất đi;”*

Giao ước của Đức Chúa Trời không bao giờ thay đổi và Đức Chúa Trời đã dùng muối để làm dấu hiệu chỉ về giao ước của Ngài, vậy nên nếu là muối thì luôn có chất mặn đặc trưng của muối mà Đức Chúa Trời đã ban tặng cho nó từ lúc ban đầu vậy.

Đức Chúa Trời dùng Lời của Ngài (Lời của Đức Chúa Trời là giao ước của Ngài lập với loài người) để cứu chuộc loài người chúng ta lại cho Ngài và khi chúng ta tiếp nhận sự cứu chuộc của Đức Chúa Trời thì chúng ta phải trở nên như Lời của Đức Chúa Trời đã định cho chúng ta vậy, hầu cho chúng ta được xứng đáng với chức vụ mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho chúng ta được, đó là chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, là thầy tế lễ thượng phẩm theo Ban Mên-chi-xê-đéc.

Chức năng của muối là bảo vệ các vật được giao cho nó gìn giữ khỏi bị hư hoại thể nào, thì chức vụ thầy tế lễ cũng như vậy, như Lời của Đức Chúa Trời đã phán:

Dân số ký 18:1-7: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặng các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ bánh chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẵn. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặng làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.

Đức Chúa Trời đã phán rằng: **Phải nếm muối các của lễ chay; chớ nên dâng lên thiếu muối; vì muối là dấu hiệu về sự giao ước của Đức Chúa Trời đã lập cùng người; trên các lễ vật người phải dâng muối.**

Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh này và mạng lệnh là dành cho chức vụ thầy tế lễ phải thi hành. Vậy thì các của lễ ngày nay mà chúng ta, là dân thầy tế lễ nhà Vua sẽ dâng lên cho Đức Chúa Trời là gì?

Trước hết chúng ta hãy nói đến của lễ chuộc tội tốt nhất và đẹp lòng Đức Chúa Trời đó là sự hy sinh của Con một Đức Chúa Trời, vì nhờ có của lễ này mà Đức Chúa Trời chuộc chúng ta lại cho Ngài.

Để cứu chuộc loài người lại cho Đức Chúa Trời thì của lễ chuộc tội cần phải có, nhưng khi mà hết thầy loài người đều đã phạm tội thì làm thế nào có được một người hợp pháp để dâng của lễ chuộc tội và của lễ chuộc đó phải đủ tiêu chuẩn thánh khiết và có sự sống đời đời ở trước mặt Đức Chúa Trời, trong khi mà các con vật ở trên trái đất này không có được tiêu chuẩn đó, thì làm thế nào để có được giá cứu chuộc?

Hê-bơ-rơ 9:22-28: Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Rô-ma 7:14-25: Vả, chúng ta biết luật pháp là thiêng liêng; nhưng tôi là tánh xác thịt đã bị bán

cho tội lỗi. Vì tôi không hiểu điều mình làm: tôi chẳng làm điều mình muốn, nhưng làm điều mình ghét. Song nếu tôi làm điều mình chẳng muốn, thì bởi đó nhận biết luật pháp là tốt lành. Bấy giờ chẳng phải tôi làm điều đó nữa, nhưng ấy là tội lỗi ở trong tôi. Vả, tôi biết điều lành chẳng ở trong tôi đâu, nghĩa là trong xác thịt tôi, bởi tôi có ý muốn làm điều lành, nhưng không có quyền làm trọn; vì tôi không làm điều lành mình muốn, nhưng làm điều dữ mình không muốn. Ví bằng tôi làm điều mình không muốn, ấy chẳng phải là tôi làm điều đó nữa, nhưng là tội lỗi ở trong tôi vậy. Vậy tôi thấy có luật nầy trong tôi: khi tôi muốn làm điều lành, thì điều dữ dính dấp theo tôi. Vì theo người bên trong, tôi vẫn lấy luật pháp Đức Chúa Trời làm đẹp lòng; nhưng tôi cảm biết trong chi thể mình có một luật khác giao chiến với luật trong trí mình, bắt mình phải làm phu tù cho luật của tội lỗi, tức là luật ở trong chi thể tôi vậy. Khốn nạn cho tôi! Ai sẽ cứu tôi thoát khỏi thân thể hay chết nầy? Cảm tạ Đức Chúa Trời, nhờ Đức Chúa Jêsus Christ, là Chúa chúng ta! Như vậy, thì chính mình tôi lấy trí khôn phục luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng lấy xác thịt phục luật pháp của tội lỗi.

Nhờ Đức Chúa Jêsus Christ mà loài người chúng ta được cứu chuộc lại cho Đức Chúa Trời và ý chỉ của Đức Chúa Trời đã nhờ Con Ngài, tức là tay hữu Ngài mà được thịnh vượng, như đã chép:

Ê-sai 53:1-12: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh để và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cầm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lấy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cơ tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thịnh vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ. Vậy nên ta sẽ chia phần cho người đồng với người lớn. Người sẽ chia của bất với những kẻ mạnh, vì người đã đổ mạng sống mình cho đến chết, đã bị kể vào hàng kẻ dữ, đã mang lấy tội lỗi nhiều người, và cầu thay cho những kẻ phạm tội.

Cánh tay hữu của Đức Chúa Trời đã tỏ ra điều gì để cứu chuộc loài người mà Con một của Ngài không bị hư mất đi để qua đó mà ý chỉ của Ngài được thịnh vượng?

Quyền phép của Đức Chúa Trời có trong luật pháp văn tự của Ngài và quyền phép đó chính là lễ thật, là Luật Pháp của Thánh-Linh sự sống. Dân Y-sơ-ra-ên đã không tin và không vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời nên họ không thể thắng được những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình, vì thế cho nên họ đã làm cho Lời của Đức Chúa Trời trở nên yếu đuối, không cứu được họ ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Khi Đức Chúa Trời sai Con một của Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ vào thế gian này, ấy là Đức Chúa Trời đã dùng Con Ngài làm mẫu mực về sự tin cậy, vâng giữ Lời và Con một của Ngài đã phó thác hoàn toàn sự sống mình vào Lời của Đức Chúa Trời hầu cho Con một của Đức Chúa Trời đã thật sự nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà được sự sống như Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: **Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức**

Giê-hô-va.

Trước khi Chúa Jêsus bị bắt và bị đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các ngươi sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để ta lại một mình; nhưng ta không ở một mình, vì Cha ở cùng ta. Ta đã bảo các ngươi những điều đó, hầu cho các ngươi có lòng bình yên trong ta. Các ngươi sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, ta đã thắng thế gian rồi!** (Giăng 16:32-33)

Khi Chúa Jêsus phán Cha ở trong Ngài ấy là Ngài phán rằng giao ước mà Đức Chúa Cha đã lập với dân Y-sơ-ra-ên cũng như lập với chính Con một của Đức Chúa Trời vậy và giao ước đó đã ở trong Ngài, Con một của Đức Chúa Trời và như vậy, muối thiêng đã có ở trong Chúa Jêsus và chính muối đó giúp Ngài đắc thắng thế gian, tức là thắng sự hay chết của xác thịt mà loài người đã sợ hãi.

Như trên đã đề cập đến tác dụng của muối sẽ chỉ có thể nhận biết được khi người ta tin trong sự hiểu biết và áp dụng vào thực tế của cuộc sống mình thế nào thì đối với quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời cũng vậy, người ta chỉ có thể kinh nghiệm được quyền phép đó khi người ta thật lòng tin vào Lời của Đức Chúa Trời mà vâng giữ và làm theo vậy.

Chính quyền phép của Luật Pháp Thánh-Linh sự sống có trong Lời của Đức Chúa Trời mà Con một của Đức Chúa Trời khi vào thế gian này đã vâng giữ ở trong lòng và làm theo đã khiến Ngài chiến thắng sự chết và phục sinh vinh quang và đó là ý muốn của Đức Chúa Trời toàn năng muốn loài người hãy tin và vâng giữ Lời của Ngài để được sự sống lại và sự sống đời đời, là điều mà Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i trong ngày Ngài ban luật pháp của Ngài cho họ.

Rô-ma 8:1-11: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tôi khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thần linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống.

Trong cuộc sống thường ngày, loài người biết dùng muối để giữ cho thực phẩm không bị hư hoại cho đến khi chúng được nấu chín và có một số thực phẩm khi nấu chín, người ta cũng bỏ thêm muối vào cho đủ độ mặn để giúp cho thực phẩm đó giữ được lâu ngày trong khi thời tiết nóng mà thực phẩm đó không bị thiu.

Khi một người tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, người đó vẫn còn phải sống trên đất này một thời gian có thể là rất nhiều năm mới được Chúa đón về thiên đàng, điều đó có nghĩa là người đó phải đối diện với mọi quyền lực của ma quỷ cùng những sự cám dỗ và thử thách cùng phải chiến trận với chính những sự yếu đuối và hay chết của xác thịt mình.

Điều quan trọng nhất mà người tin Chúa phải làm để giữ vững linh hồn mình cho được trong sạch, không vương vấn tội lỗi, nhưng giữ vững đức tin mình cho đến khi được Chúa đón về thiên đàng của Ngài.

Hê-bơ-rơ 12:1-3: Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vướng vấp, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc

chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jê-sus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời. Vậy, anh em hãy nghĩ đến Đấng đã chịu sự đối nghịch của kẻ tội lỗi đường ấy, hầu cho khỏi bị mỗi một sồn lòng.

Lời Chúa chép: lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta, nhìn xem Đức Chúa Jê-sus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.

Một yêu cầu được đặt ra cho mọi người tin Chúa để nhờ đó mà giữ vững đức tin mình, đó là: *lấy lòng nhịn nhục, nhìn chăm vào Đức Chúa Jê-sus Christ và học theo Ngài.*

Chúa Jê-sus đã phán gì với các môn đồ của Ngài về bí quyết giữ vững đức tin mình cho đến cuối cùng?

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Điều kiện mà mọi người tin Chúa có cần để nhờ đó mà có thể giữ vững đức tin mình cho Chúa đó là *Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.*

Nếu thực phẩm nhờ ở trong muối mà giữ được phẩm chất và sự tồn tại mình thế nào thì người tin Chúa cũng sẽ nhờ quyền năng trong Lời của Đức Chúa Trời mà giữ vững được đức tin mình cho đến kỳ được Chúa đón về thiên đàng thế đó.

Ê-phê-sô 6:10-18: **Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ. Vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn, anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể dập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.**

Nhiệm vụ của người tin Chúa là **hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép** và trang bị cho mình tất cả mọi sự mà Đức Chúa Trời đã sắm sẵn cho, là những sự được chép trong Kinh-thánh.

Quyền lực của ma quỷ cũng giống như các loài vi khuẩn và sinh vật ký sinh trong xác thịt vậy, chúng sẽ tiêu huỷ tất cả mọi thứ đang sống mà không được bảo vệ. Chúng sẽ tiết ra các chất độc để làm cho xác thịt của các vật mà chúng đã xâm nhập vào được bị hư hoại để chúng tiêu hoá, nhưng các loài đó không

thể nào thắng được độ mặn của muối và chúng sẽ chết vì độ mặn đó.

Người tin Chúa phải trang bị cho mình muối thiêng của Đức Chúa Trời, đó là quyền phép của Thánh-Linh Đấng Christ mà Đức Chúa Trời là Đấng khôn ngoan và mưu luận đã dùng Con một của Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này để làm mẫu mực về sự làm thế nào để loài người có thể trở lại với Đức Chúa Trời. Con một của Đức Chúa Trời đã không chỉ làm mẫu mực mà thôi nhưng Ngài còn là con đường để những người tin Chúa sẽ đi trên đường đó mà trở về với Đức Chúa Trời được an toàn nữa.

Ê-sai 35:4-10: **Hãy bảo những kẻ có lòng sợ hãi rằng: Khá vững lòng, đừng sợ nữa! Đây này, Đức Chúa Trời các người sẽ lấy sự báo thù mà đến, tức là sự báo trả của Đức Chúa Trời. Chính Ngài sẽ đến và cứu các người! Bấy giờ, những kẻ mù sẽ mở mắt, những kẻ điếc sẽ rống tai. Bấy giờ, kẻ què sẽ nhảy như con nai, lưỡi kẻ câm sẽ hát. Vì có những dòng nước trào lên trong đồng vắng, và những suối chảy ra trong nơi sa mạc. Cát nóng sẽ biến ra hồ, ruộng khô sẽ biến thành suối nước. Hang chó đồng đã ở sẽ trở nên vùng sậy và lau. Tại đó sẽ có một đường cái, và một lối gọi là đường thánh. Kẻ nào ô uế sẽ không được đi qua; song nó sẽ dành cho những người được chuộc. Ai đi trong đường đó, dầu khờ dại cũng không lầm lạc. Trên đường đó không có sư tử, không có một thú dữ nào lên; chẳng ai gặp nó ở đó. Song những kẻ được chuộc sẽ bước đi đường ấy, những kẻ Đức Giê-hô-va đã chuộc sẽ về, ca hát mà đến Si-ôn; sự vui vẻ vô cùng sẽ ở trên đầu họ. Họ sẽ được sự vui vẻ mừng rỡ, mà sự buồn bực than vãn sẽ trốn đi.**

Giăng 14:6-7: **Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài.**

Ma-thi-ơ 11:28-30: **Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.**

Lời của Đức Chúa Trời là giao ước đời đời bền vững và là muối thiêng của Đức Chúa Trời sẵn ban cho những người tin vào Danh của Đức Giê-hô-va và Danh của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Chúa Jêsus phán: Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân.

Lời Chúa là khế ước tỏ cho chúng ta biết rằng, chúng ta vốn thuộc về Đức Chúa Trời nhưng vì cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi, nhưng Đức Chúa Trời đã sẵn lòng tha thứ cho chúng ta và ban Nước Ngài cho chúng ta (vì chúng ta là con cái của Ngài), nếu chúng ta tiếp nhận Lời của Ngài (muối thiêng của Đức Chúa Trời) và vâng giữ các Lời của Ngài (Lời của Đức Chúa Trời là giao ước đời đời bền vững). Đức Chúa Trời sẽ dùng chính chúng ta là con cái của Ngài làm bằng chứng về giao ước đời đời của Ngài đối với muôn dân trong thế gian này, cũng như Đức Chúa Trời đã dùng chính Con một của Ngài làm bằng chứng đó với những môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus vậy.

Người tin Chúa chỉ thật sự là muối của thế gian khi người ấy giữ vững giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với mình mà giao ước đó là các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời. Để có thể giữ vững được giao ước của Đức Chúa Trời thì người tin Chúa phải học theo Chúa Jêsus đó là Ngài đã phó thác sự sống mình cho Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 31:5-8: **Tôi phó thác thần linh tôi vào tay Chúa: Hỡi Giê-hô-va, là Đức Chúa Trời chân thật, Ngài đã chuộc tôi. Tôi ghét những kẻ thờ hình tượng hư không; Nhưng tôi tin cậy nơi Đức Giê-hô-va. Tôi sẽ vui mừng và khoái lạc bởi sự nhân từ của Chúa; Vì Chúa đã đoái đến sự hoạn nạn tôi, biết nỗi sâu khổ linh hồn tôi. Chúa không nộp tôi vào tay kẻ thù nghịch, song đặt chân tôi nơi rộng rãi.**

Thi-Thiên 37:3-9: **Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài. Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, thì Ngài sẽ ban cho người điều lòng mình ao ước. Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Ngài sẽ khiến công bình người lộ ra như ánh sáng, và tỏ ra lý đoán người như chánh ngộ. Hãy yên tịnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì kẻ được**

may mắn trong con đường mình, hoặc vì cố người làm thành những mưu ác. Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hoảng; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác. Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp.

Hê-bơ-rơ 2:10-13: Thật, Đấng mà muôn vật hướng về Ngài và bởi Ngài, vì muốn đem nhiều con đến sự vinh hiển, thì đã khiến Đấng làm cội rễ sự cứu rỗi của những con ấy, nhờ sự đau đớn mà nên trọn lành, là phải lấm. Vì Đấng làm nên thánh và kẻ được nên thánh, đều bởi một Cha mà ra. Cho nên Ngài không thẹn mà gọi những kẻ đó là anh em, khi Ngài có phán: Tôi sẽ truyền Danh Chúa cho anh em tôi; Và ngợi khen Chúa ở giữa hội. Ngài lại phán: Ta sẽ phó thác ta cho Chúa. Lại phán: Ta đây, ta với các con cái mà Đức Chúa Trời đã ban cho ta.

VĂN CHÂU
